TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 25-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Lục Văn Vãn.
Bà: Vũ Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thế Trung-Thư ký tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại hội trường số 1, trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Đình Ch, sinh ngày 3 tháng 3 năm 1987, tại huyện H, tỉnh Thái Bình. ĐKHKTT: Tổ 4, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Chỗ ở: Số nhà 064, đường Ng, tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Th, sinh năm 1957 và bà Trần Thị M, sinh năm 1959, trú tại tổ 31, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai; bị cáo có vợ là Ngô Thúy A, sinh năm 1991. Trú tại tổ 4, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 12 năm 2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến, người làm chứng: Ông Vũ Văn Th, sinh năm 1971.
Địa chỉ: Tổ 1, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
Bà: Trần Thị L, sinh năm 1959.
Địa chỉ: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 12 năm 2019, Trần Đình Ch đi xe mô tô từ phòng thuê trọ số 3, số nhà 064, đường Ng, tổ 26 phường B, thành phố L

đến khu vực đường B6 thuộc tổ 14 phường N, thành phố L tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Ch gặp người nữ giới mà Ch chỉ biết tên là H, không biết địa chỉ của H, mua của H ma túy đá và ma túy heroine, Ch đưa cho H số tiền 3.900.000 đồng, H đưa lại cho Ch 01 gói giấy bạc bên trong có một túi nilon mầu trắng, bên trong túi có một cục chất bột khô vón cục mầu trắng và 01 túi nilon mầu trắng bên trong có chứa 08 túi nilon chứa các hạt tinh thể rắn mầu trắng. Ch cất số ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ, lấy một ít ma túy Heroine ra để sử dụng, sau đó gói lại như cũ cho vào túi áo khoác treo lên mắc quần áo và bỏ 08 túi ma túy đá vào túi quần đang mặc. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an thành phố Lào Cai và Công an phường Bắc Cường kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Ch tàng trữ ma túy. Quá trình kiểm tra Ch tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái treo ở mắc quần áo giao nộp một gói giấy bạc mầu trắng bên trong túi có một cục chất bột khô vón cục mầu trắng, sau đó lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc giao nộp 08 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể rắn mầu trắng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Ch 01 áo khoác mầu tím than, 01 điện thoại di động hiệu Masstel, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, 01 cân điện tử đều đã qua sử dụng , 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Đình Ch và số tiền là 11.100.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 02 tháng 01 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Trần Đình Ch và trích mẫu giám địnhlà:

Bì thứ nhất: 01 (Một) gói được gói bằng giấy bạc mầu trắng bên trong có 01 (Một) túi nilon mầu trắng, vón cục. Tổng khối lượng chất bột khô mầu trắng vón cục là 1,78 (Một phẩy bảy tám) gam (ký hiệu là M1), trích mẫu 0,2 (Không phẩy hai) gam từ 1,78 (Một phẩy bảy tám) gam chất bột khô, mầu trắng vón cục để giám định.

Bì thứ hai: 01 (Một) túi nilon mầu trắng bên trong có 08 (Tám) túi nilon mầu trắng, bên trong cả 08 (Tám) túi nilon này đều chứa các hạt tinh thể rắn mầu trắng. Tổng khối lượng các hạt tinh thể rắn mầu trắng là 1,7 (Một phẩy bảy) gam (ký hiệu là M2), trích mẫu 0,25 (Không phẩy hai lăm) gam từ 1,7 (Một phẩy bảy) gam các hạt tinh thể rắn mầu trắng để giám định.

Tại kết luận giám định số 29/GĐMT, ngày 04 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

Mẫu M1: 1,78 (Một phẩy bảy tám) gam chất bột khô, mầu trắng vón cục gửi đến giám định là chất ma túy Heroine.

Mẫu M2: 1,7 (Một phẩy bảy) gam các hạt tinh thể rắn mầu trắng gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thanh phố Lào Cai, truy tố đối với Trần Đình Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình Ch phạm tội "Tàng trữ trai phep chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình Ch mức án từ 3 năm đến 3

năm 3 tháng tù. Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (Một) phong bì bên trong có đựng 1,58 gam Heroine và 1,45 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định tại niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Trần Đình Ch có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 30/12/2019 tại tổ 26, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai".

- 01 (Một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE, màu đen.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Trần Đình Ch 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh số IMEI 353872085114770; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, màu hồng số IMEI 1: 86793428765636, số IMEI 2: 867934028765628; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng số IMEI 352049072317374 để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Đình Ch gồm 01 (Một) giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Đình Ch và 01 (Một) áo khoác màu tím than.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Đình Ch tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định số 29/GĐMT, ngày 4 tháng 01 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toa. Như vậy, có căn cứ xác định ngày 30 tháng 12 năm 2019, bị cáo Trần Đình Ch đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,78 gam ma túy Heroine và 1,7 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Đình Ch phạm tội "Tàng trữ trái phep chất ma tuy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Đình Ch không phải chịutình tiết tăng nặng trách nhiệm hình.sự

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Trần Đình Th được Nhà nước tặng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất . Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhận thức hiểu biết pháp luật Nhà nước cấm cá nhân, tổ chức tàng trữ, mua bán, sử dụng hoặc chiếm đoạt chất ma túy , nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng , điều đó cho thấy bị cáo không ý thức tôn trọng pháp luật, tu dưỡng rèn luyện bản thân . Xét thấy cần xét xử với mức án phù hợp tương xứng với tính chất mức đ ộ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đì nh và xã hội. Đồng thời xem xét đại diện viện kiểm sát đề nghị phạt bị cáo Trần Đình Ch, số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sach Nhà nước . Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 1,78 gam ma túy Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,2 gam Heroine, số còn lại 1,58 gam Heroine và 1,7 gam ma túy Methamphetamine đã trích mẫu gửi giám định 0,25 Methamphetamine, số còn lại 1,45 gam Methamphetamine, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật. Đối với 01 chiếc cân điện tử, bị cáo mua chiếc cân này mục đích dùng để cân ma túy nhưng chưa sử dụng, bị cáo không yêu cầu lấy lại, xét thấy không giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 áo khoác mầu tím than; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 đều đã qua sử dụng; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Đình Ch. Đây là tài sản hợp pháp của bị cao , lẽ ra trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ 03 chiếc điện thoại n ày đều đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 áo khoác mầu tím than và 01 giấy chứng minh thư nhân d ân mang tên Trần Đình Ch là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với số tiền là 11.100.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Đình Ch. Quá trình điều tra xác định số tiền này là tà i sản của bà Trần Thị M, sinh năm 1959, trú tại tổ 31, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai gửi nhờ bị cáo mua giúp xe đạp điện, không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà M là phù hợp đung quy định.

[7] Về nguồn gốc ma túy thu giữ của bị cáo Trần Đình Ch khai nhận mua của người tên là H tại khu vực đường B6 thuộc tổ 14 phường N, thành phố L. Quá trình điều tra bị cáo không biết họ và tên đệm, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác chứng minh, làm rõ. Do vậy không làm rõ được nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Đình Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chấ t

ma túy", xử phạt bị cáo Trần Đình Ch 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành án tính từ bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy, gồm:

- 01 (Một) phong bì bên trong có đựng 1,58 gam Heroine và 1,45 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định tại niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt bì niêm phong có ghi: "Vật chưng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Trần Đình Ch có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 30/12/2019 tại tổ 26, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai".

- 01 (Một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE, mầu đen đã qua sử dụng.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Trần Đình Ch, gồm: 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, mầu xanh số IMEI 353872085114770; 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, mầu hồng số IMEI 1: 86793428765636, số IMEI 2: 867934028765628; 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6, mầu vàng số IMEI 352049072317374 đều đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Đình Ch, gồm: 01 (Một) giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Đình Ch và 01 (Một) áo khoác mầu tím than.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đình Ch phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, TP;*
- *CATP;*
- *Bị cáo;*
- *Chi cục THATP;*
- *Sở tư pháp;*
- *Hồ sơ CA TP;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà